

NÊN ĐẦU TƯ THỎA ĐÁNG CHO VIỆC

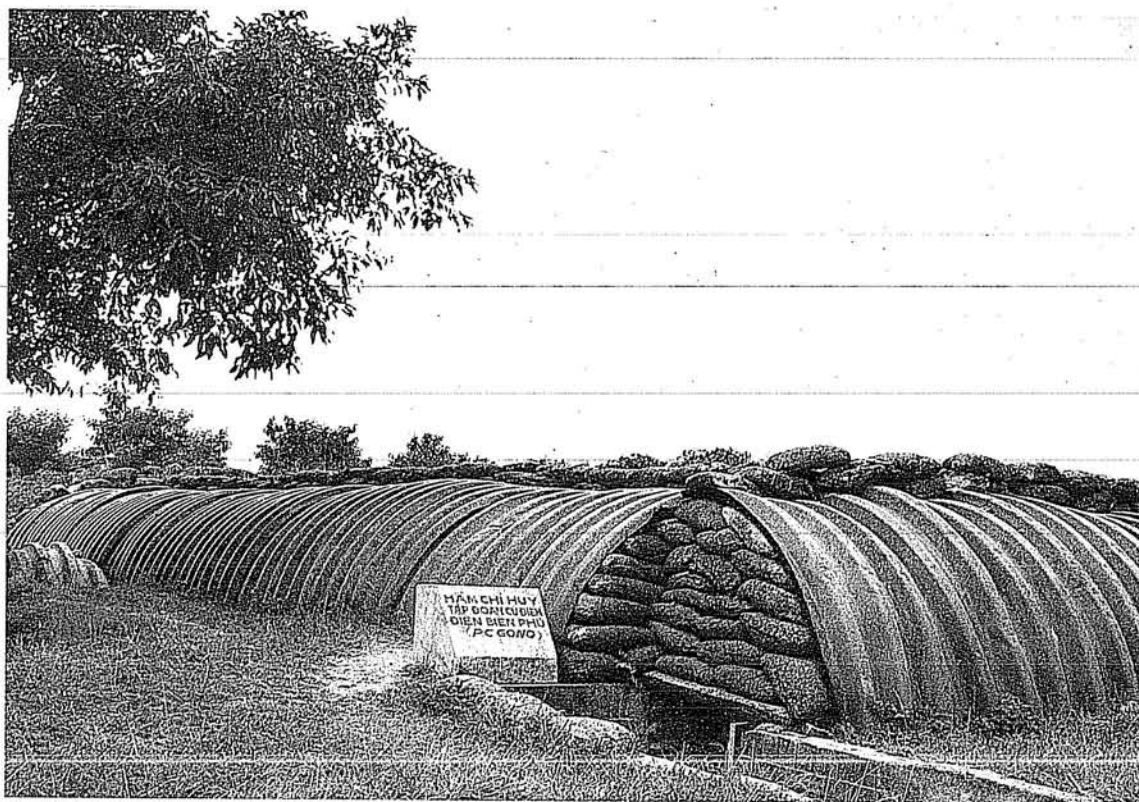
quy hoạch bảo tồn, phát huy giá trị hệ thống các di tích cách mạng

PGS.TS. ĐẠM MAI HÙNG

Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hoà - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á ra đời. Đây là một kỳ tích kỳ vĩ mà nhân dân ta giành được sau gần 100 bị thực dân Pháp đô hộ và thống trị. Giữa bộn bề của những công việc cần phải làm ngay của một Nhà nước non trẻ, đặc biệt là giữa lúc các thế lực "thù trong, giặc ngoài" tập trung tấn công hòng bóp chết Nhà nước non trẻ của chúng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn giành sự quan tâm thoả đáng của mình tới việc bảo tồn di sản văn hoá của dân tộc. Biểu hiện của sự quan tâm ấy chính là việc Người ký Sắc lệnh số 65 ngày 23 tháng 11 năm 1945 ấn định nhiệm vụ cho Đông phương Bác cổ Học viện trong việc bảo tồn di tích trên toàn cõi Việt Nam. Không phải đến bây giờ mà, đã nhiều thập kỷ trôi qua, chúng ta luôn luôn khẳng định Sắc lệnh số 65 chính là

cơ sở pháp lý đầu tiên, là nền móng tạo dựng sự nghiệp bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá dân tộc ở tầm mức lịch sử quốc gia và hơn thế, thể theo đề nghị của Bộ Văn hoá - Thông tin, của Hội đồng Di sản văn hoá quốc gia, của Hội Di sản văn hoá Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định chọn ngày 23 tháng 11 hàng năm là ngày Di sản văn hoá quốc gia. Ở bài viết ngắn này, nhân dịp kỷ niệm năm thứ nhất ngày Di sản văn hoá, chúng tôi muốn giải bày đôi điều về vị thế của các di tích cách mạng - một bộ phận cấu thành hệ thống các di tích lịch sử, cũng đồng thời là một bộ phận rất quan trọng cấu thành di sản văn hoá quốc gia.

Khái niệm cách mạng sử dụng trong lĩnh vực xã hội, được đặc trưng cho sự biến đổi sâu sắc, triệt để, không cải lương nửa vời, làm thay đổi tận gốc về chế độ xã hội cũ, đưa giai cấp tiên tiến lên nắm chính quyền. Sự



Di tích Hầm chỉ huy Tập đoàn cứ điểm của Pháp ở Điện Biên Phủ - Ảnh: Mai Hùng

thay đổi, sự nhảy vọt về chất ấy chắc chắn để lại những vật chứng và vật chứng đó chính là các di tích cách mạng với nội hàm rộng, gồm: Bất động sản, động sản, vật thể và phi vật thể. Vì vậy các di tích cách mạng có vị thế rất đặc biệt và được thể hiện đầy đủ nhất, rõ rệt nhất ở bậc thang cao nhất của các giá trị ẩn chứa trong nó. Nếu hiểu đúng vị thế của các di tích cách mạng như thế thì rõ ràng số lượng các di tích cách mạng được Bộ Văn hoá - Thông tin liệt hạng (công nhận) cho đến nay là còn quá khiêm tốn so với tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc. Việc bảo tồn, nhân bản những giá trị tiềm tàng của các di tích cách mạng nhằm phụng sự cho sự nghiệp "xây dựng một nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc", cho sự nghiệp "công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước", cho mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh" tuy đã đạt được những thành quả rất đáng tự hào, song

cũng còn bộc lộ nhiều khiếm khuyết cần khắc phục.

Như chúng ta đã biết, hệ thống các di tích cách mạng nếu tính từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời tới nay có đặc điểm chung là phân bố rộng khắp trong phạm vi cả nước, từ thành thị tới nông thôn, từ đồng bằng, trung du, miền biển, hải đảo tới các miền núi xa, các trung tâm kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội của đất nước. Nội dung cơ bản ẩn chứa trong các di tích ấy đều gắn chặt với sự nghiệp giành độc lập cho dân tộc, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ và thống nhất đất nước. Việc xác định niên đại các di tích loại này không mấy khó khăn, nhưng việc bảo tồn, phát huy giá trị lại cực kỳ phức tạp và luôn luôn bị sức ép bởi các quá trình đô thị hoá kết hợp với chỉnh trang đô thị, quá trình công nghiệp hoá nông thôn, quá trình quy hoạch các vùng kinh tế, giao đất, giao rừng, mở các tuyến, trục giao thông xuyên quốc gia, xuyên

tỉnh, xuyên huyện; sức ép do nhu cầu sống của nhân dân, nhu cầu sử dụng thường nhật cho các cơ quan của Đảng, Nhà nước v.v... Rồi điều kiện khí hậu khắc nghiệt, cũng như việc khai thác quá mức di tích, đi đôi với việc nhận thức không đầy đủ về hệ giá trị chứa đựng trong nó v.v... khiến nó luôn ở trạng thái xuống cấp, trạng thái thừa vắng người tham quan và do vậy một nguồn lực di sản văn hoá không phát huy được hữu hiệu. Xin nêu một vài ví dụ:

Trong nhóm các di tích minh chứng cho quá trình chuẩn bị về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (3 - 2 - 1930), di tích 5D Hàm Long - Hà Nội là di tích ghi nhận sự ra đời của Đông Dương Cộng sản Đảng, bước khởi đầu đánh dấu sự cáo chung của chế độ thuộc địa ở Việt Nam; là sự kết thúc về ý thức, cũng như về tổ chức của các trào lưu yêu nước mang ý thức hệ tư sản; là khẳng định sự tất thắng, khách quan của ý thức hệ vô sản; là sự khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc chúng ta. Đây là di tích được công nhận có giá trị quốc gia từ năm 1962, thành phố Hà Nội đã không ít lần đầu tư ngân sách nhằm bảo tồn, phát huy giá trị của di tích, thế nhưng lượng khách đến thăm viếng di tích hàng năm quá thưa thớt. Tương tự như vậy, Cách mạng tháng Tám là một sự kiện trọng đại của lịch sử dân tộc, sự kiện này diễn ra trong phạm vi cả nước, ai cũng biết. Riêng ở Hà Nội, sự kiện Cách mạng ấy diễn ra hết sức đặc biệt và sự đặc biệt này thể hiện ở chỗ chưa nhận được lệnh khởi nghĩa của Trung ương, nhưng trên cơ sở nhận thức đúng đắn Chỉ thị "Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta", lãnh đạo thành phố đã kịp thời nắm thời cơ giành chính quyền mà không cần tiếng súng. Quảng trường Nhà hát lớn nay được đổi tên thành Quảng trường Cách mạng tháng Tám, Bắc Bộ phủ - nay là Nhà khách của Chính phủ... là những di tích đánh dấu không khí cách mạng hào hùng của một thời lịch sử vàng son của thủ đô Hà Nội. Vậy mà đâu có khách thăm viếng theo đúng ngữ nghĩa của từ này, có chăng chỉ là những cặp nam thanh, nữ tú tới chụp ảnh trước Nhà hát lớn để làm lưu niệm nhân ngày thành hôn, hoặc, người nước

ngoài chụp ảnh Nhà hát lớn bởi vẻ đẹp và giá trị kiến trúc của nó là chủ yếu!... Hiện trạng của di tích cách mạng ở nông thôn, đặc biệt là ở miền núi, vùng sâu, vùng xa cũng chẳng mấy khả quan, đúng như nhận định của Cục Di sản văn hoá trong "Báo cáo khái quát về tình hình bảo vệ di sản văn hoá hiện nay" rằng: "Các di tích cách mạng - kháng chiến hầu như nằm ở những khu vực giao thông đi lại khó khăn, chưa có điều kiện phát huy giá trị như ATK thuộc 6 tỉnh Việt Bắc cũ, nhà tù Côn Đảo, nhà tù Ban Mê Thuột, đường Hồ Chí Minh"... Tuy vậy những di tích, cụm di tích cách mạng nếu được quy hoạch bảo tồn, tôn tạo, thường xuyên có các hình thức tuyên truyền, giới thiệu, tổ chức tốt các dịch vụ du lịch sinh thái kết hợp với tham quan di tích thì vẫn thu hút được đáng kể lượng khách đến tham quan, năm sau nhiều hơn năm trước và dĩ nhiên nó trở thành tuyến tham quan không thể thiếu trong các tua du lịch, ví dụ Pắc Bó (Cao Bằng), Tân Trào (Tuyên Quang), Định Hoá (Thái Nguyên), Củ Chi (thành phố Hồ Chí Minh), Trung ương Cục Miền Nam (Tây Ninh) v.v... Từ thực tế đó, chúng tôi cho rằng, để các di tích cách mạng gắn kết được với môi trường sống hiện tại cần có sự đánh giá đúng giá trị, quảng bá các giá trị chứa đựng trong nó đi đôi với việc quy hoạch bảo tồn, tôn tạo, bảo vệ cảnh quan, môi trường, tạo tuyến tham quan và tổ chức chu đáo các cơ sở dịch vụ để du khách yên tâm đúng như kiến nghị của Cục Di sản văn hoá: "Hệ thống các di tích này rất cần phải được tập trung bảo tồn và giới thiệu cho nhân dân trong nước và nước ngoài". Đây là những việc đòi hỏi phải có thời gian nhưng phải thực thi đúng Điều 1 Quyết định số 25/TTg ngày 19 tháng 01 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách nhằm xây dựng và đổi mới sự nghiệp văn hoá nghệ thuật, với nội dung: "Phát triển văn hoá nghệ thuật mang bản sắc dân tộc Việt Nam là trách nhiệm, nghĩa vụ của toàn dân", và điểm 1 Điều 2 nói trên: "Đầu tư 100% kinh phí cho việc tu bổ, tôn tạo các di tích cách mạng, những di tích gắn với quá trình hoạt động của Đảng và cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc"./.